| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1414/2018/QĐHNGĐ-ST | *Gò Vấp, ngày 09 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 393/2018/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Bích H, sinh năm 1983 trú tại D1 Lầu 22 HQ1 chung cư Hoàng Quân, ấp 3, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1978 trú tại số 78/37/14 đường Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 01 tháng 10 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Bích H và anh Nguyễn Mạnh H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 294, quyển số 01/2009 ngày 05/12/2009 do Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị Phan Thị Bích H và anh Nguyễn Mạnh H không còn giá trị).

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Bích H và anh Nguyễn Mạnh H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Mạnh Huy, sinh ngày 21/4/2011. Giao trẻ Huy cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi trẻ Huy trưởng thành.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ khi chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị H phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng, anh H phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, chị H tự nguyện chịu thay án phí cho anh H nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0028855 ngày 30/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị H đã đóng đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, Tp.HCM;
- UBND Phường 11, quận Gò Vấp, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mộng Tuyền**